

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 19
QUYỂN THỨ 455
HỘI THỨ HAI

Phẩm
ĐỒNG HỌC
Thứ 61 - 2

Bấy giờ, cụ thọ Khánh Hỷ thâm khởi nghĩ này: Nay Thiên Đế Thích vì tự biện tài tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, ngợi khen công đức thắng lợi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, hay là sức oai thần Như Lai?

Khi ấy, Thiên Đế Thích liền biết chỗ tâm nghĩ của Khánh Hỷ thưa rằng: Thưa Đại đức! Tôi đã tuyên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tôi đã ngợi khen công đức thắng lợi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, đều là sức oai thần Như Lai.

Bấy giờ, Phật bảo Khánh Hỷ rằng: Như vậy, như vậy. Nay Thiên Đế Thích tuyên nói ngợi khen công đức thắng lợi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, phải biết đều là thần lực Như Lai, chẳng phải tự biện tài. Sở dĩ vì sao? Vì công đức thắng lợi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, quyết định chẳng phải tất cả thế gian trời, người, a-tổ-lạc thấy biết được, nói được.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tập học suy nghĩ khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tất cả ác ma Tam thiên đại thiên thế giới đây đều sanh nghi ngờ, đều khởi nghĩ này: Bồ-tát Ma-ha-tát đây vì chứng thật tế lui lấy quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, hay là tiến tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, khi ấy ác ma rất sanh sầu não lớn, thân tâm đau đớn như trúng tên độc.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, khi ấy ác ma đi đến chỗ kia hóa làm nhiều việc nên sợ hãi, muốn khiến Bồ-tát thân tâm kinh khủng, mê mất tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, đổi chỗ tu hành ôm lòng lui khuất, cho đến phát khởi một niệm

loạn ý, ngăn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đây là thâm tâm sở nguyện ác ma kia.

Bấy giờ, Khánh Hỷ liền thưa Phật rằng: Vì các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đều bị ác ma làm não loạn, hay có kẻ bị não, chẳng não loạn?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Chẳng phải các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đều bị ác ma làm não loạn. Nhưng có kẻ bị não loạn, chẳng não loạn.

Cụ thọ Khánh Hỷ lại thưa Phật rằng: Hạng Bồ-tát Ma-ha-tát nào khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu bị ác ma làm não loạn, hạng Bồ-tát Ma-ha-tát nào khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đời trước nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây tâm chẳng tin hiểu, hủy chê bài báng, Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu bị các ác ma làm não loạn. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đời trước nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây tin hiểu khen mỹ, chẳng sanh bài báng, Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đời trước nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu đây nghi ngờ do dự là có hay không, là thật chẳng thật, Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu bị các ác ma làm não loạn. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đời trước nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu đây, nơi tâm chẳng sanh nghi ngờ do dự, tin định thật có, Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát lìa thiện tri thức, bị ác tri thức nhiếp thọ, chẳng nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế. Do vì chẳng nghe, nên chẳng hiểu rõ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu. Vì chẳng hiểu rõ nên chẳng năng tu tập Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu. Vì chẳng tu tập nên chẳng năng thỉnh hỏi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu. Vì chẳng thỉnh hỏi nên chẳng như thuyết tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu. Vì chẳng như thuyết tu hành nên chẳng năng chứng được Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, bị các ác ma làm não loạn.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát gần thiện tri thức, ác tri thức chẳng nhiếp thọ, được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu. Do vì được nghe, nên hiểu rõ được

Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Vì hiểu rõ thời năng tu tập được **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu. Do tu tập nên năng tỉnh hởi **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu. Do tỉnh hởi nên như thuyết tu hành được **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu. Như thuyết tu hành nên năng chứng được **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu. **Bồ-tát Ma-ha-tát** này khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn.

Lại nữa, **Khánh Hỷ!** Nếu **Bồ-tát Ma-ha-tát** xa lìa **Bát-nhã Ba-la-mật-đa**, nhiếp thọ ngợi khen pháp phi chơn diệu, **Bồ-tát Ma-ha-tát** này khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu bị các ác ma làm não loạn.

Nếu **Bồ-tát Ma-ha-tát** gần gũi **Bát-nhã Ba-la-mật-đa**, chẳng nhiếp chẳng ngợi khen pháp phi chơn diệu, **Bồ-tát Ma-ha-tát** này khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn.

Lại nữa, **Khánh Hỷ!** Nếu **Bồ-tát Ma-ha-tát** xa lìa **Bát-nhã Ba-la-mật-đa**, đối pháp chơn diệu hủy chê bài báng. Bấy giờ, ác ma bèn nghĩ như vậy: Nay **Bồ-tát** đây làm bạn cùng ta, do kia hủy báng pháp chơn diệu nên có vô lượng **bồ-đặc-già-la** trụ **Bồ-tát** thừa đối pháp chơn diệu cũng sanh hủy báng. Bởi nhân duyên này, ta nguyện viên mãn **bồ-đặc-già-la** **Bồ-tát** thừa này, giả sử siêng tinh tiến tu các pháp

lành mà đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác, cũng cho kia đọa theo. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu bị các ác ma làm nhiễu loạn.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát gần gũi Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối pháp chơn diệu ngợi khen tín thọ, cũng khiến vô lượng bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa đối pháp chơn diệu ngợi khen tín thọ. Do đây ác ma buồn rầu kinh sợ. Bồ-đặc-già-la Bồ-tát thừa này, giả sử chẳng tinh tiến tu các pháp lành, mà cũng quyết định chẳng khiến mình người lui đọa Thanh văn hoặc bậc Độc giác, tất chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng bị ác ma làm nhiễu loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi nghe thuyết kinh Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu thốt lời như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế lý thú thẳm sâu, khó thấy khó giác, dùng tuyên nói lóng nghe thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tinh siêng tu tập, thơ tả lưu khắp kinh điển đây làm gì. Ta hãy chẳng năng đắc nguồn đáy kia, hướng những kẻ phước mỏng trí cạn kia ôi! Khi đó có vô lượng bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa nghe kia đã nói tâm đều kinh sợ, bèn lui tâm Vô thượng Chánh đẳng giác, đọa bậc Nhị thừa. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành

Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu bị các ác ma làm
nảo loạn.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi nghe thuyết kinh Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, nói lời như vậy: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế lý thú thăm sâu, nếu chẳng tuyên nói lóng nghe thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tinh siêng tu tập thơ tả lưu khắp, năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chắc không lẽ ấy.

Khi đó có vô lượng bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa nghe kia đã nói, vui mừng nhảy nhót, đều đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu như thế thường muốn lóng nghe, thọ trì đọc tụng, rất ráo thông lợi, suy nghĩ đúng lý, tinh tiến tu hành, vì người diễn nói, thơ tả lưu khắp, phát tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu chẳng bị ác ma làm nhiễu loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát ý mình có bao công đức căn lành, khinh chúng Bồ-tát Ma-ha-tát khác, bảo lời như vậy: Ta năng tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, các người bất năng. Ta năng an trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không, các người bất năng. Ta năng an trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới, các người bất năng. Ta năng an trụ khổ tập diệt đạo thánh đế, các người bất năng.

Ta năng tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, các người bất năng. Ta năng tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, các người bất năng. Ta năng tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ, các người bất năng. Ta năng tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, các người bất năng.

Ta năng tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, các người bất năng. Ta năng tu hành trí Tịnh quán địa cho đến trí Như Lai địa, các người bất năng. Ta năng tu hành năm nhãn, sáu thần thông, các người bất năng. Ta năng tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, các người bất năng. Ta năng tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả, các người bất năng.

Ta năng tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, các người bất năng. Ta năng nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình, các người bất năng. Ta năng thuận nghịch quán nhánh duyên khởi, các người bất năng. Ta năng quán sát tự tướng cộng tướng, các người bất năng. Ta năng tu tập đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn, các người bất năng. Ta năng tu tập tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, các người bất năng.

Bấy giờ, ác ma vui mừng nhảy nhót, nói: Bồ-tát đây là bè bạn ta, luân hồi sanh tử chưa có lúc ra. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu bị các ác ma làm não loạn.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng ý mình có công đức căn lành khinh chúng Bồ-tát Ma-ha-tát khác, tuy thường tinh siêng tu các pháp lành mà chẳng chấp trước tướng các pháp lành. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tự ý danh tánh được nhiều kẻ quen biết, khinh miệt các Bồ-tát tu thiện khác, thường khoe đức mình, hủy chê lỗi người, thật không các hành trạng tướng của Bát thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát mà bảo thật có, khởi các phiền não khen mình chê người rằng: Các người không danh tánh Bồ-tát, duy ta độc có danh tánh Bồ-tát. Bởi tăng thượng mạn khinh miệt chê bai chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát khác.

Bấy giờ, ác ma thấy việc đây rồi, liền khởi nghĩ này: Nay Bồ-tát đây khiến cung điện cõi nước ta chẳng trống, tăng thêm địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Khi ấy ác ma trợ kia thần lực, khiến càng tăng thịnh oai thế biện tài. Do đấy nhiều người tin thọ lời kia nói, nhân đây khuyến phát đồng kia ác kiến. Đồng ác kiến rồi theo kia học tà, theo học tà rồi

phiền não tăng thịnh. Vì tâm điên đảo nên các sở phát khởi nghiệp thân ngữ ý đều năng cảm được khổ quả suy tổn bất khả ái lạc. Do nhân duyên đây tăng trưởng địa ngục bàng sanh, quỷ giới, khiến cung điện cõi nước ác ma đầy rẫy, do đây ác ma vui mừng nhảy nhót, các hữu sở tác tùy ý tự tại. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu bị các ác ma làm não loạn.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng ý mình có tánh danh hư vọng khinh miệt các Bồ-tát tu thiện khác, đố các công đức không tăng thượng mạn, thường chẳng khen mình, cũng chẳng chê người, năng khéo giác biết việc các ác ma. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát cùng kẻ cầu Thanh văn, Độc giác thừa hủy miệt bài báng đấu tranh lẫn nhau. Bấy giờ ác ma thấy việc đây rồi, bèn khởi nghĩ này: Nay Bồ-tát đây xa lìa Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, gần gũi địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Sở dĩ vì sao? Hủy miệt bài báng đấu tranh lẫn nhau chẳng phải đạo Bồ-tát, chỉ là tới đường các hiểm ác thú địa ngục, bàng sanh, quỷ giới. Khởi nghĩ này rồi vui mừng nhảy nhót, khiến uy lực Bồ-tát đây càng tăng thịnh, khiến vô lượng người tăng trưởng ác nghiệp. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành

Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu bị các ác ma làm não loạn.

Nếu **Bồ-tát Ma-ha-tát** cùng kẻ cầu Thanh văn Độc giác thừa chẳng hủy diệt bài báng đấu tranh lẫn nhau, phương tiện hóa dẫn khiến tới Đại thừa, hoặc khiến siêng tu thiện pháp tự thừa. **Bồ-tát Ma-ha-tát** này khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn.

Lại nữa, **Khánh Hỷ!** Nếu **Bồ-tát Ma-ha-tát** cùng các chúng **Bồ-tát** nhẫn nhục nhu hòa cầu Vô thượng Chánh đẳng **Bồ-đề** đấu tranh bài báng hủy diệt lẫn nhau. Bấy giờ ác ma thấy việc đây rồi, bèn khởi nghĩ này: Hai thứ **Bồ-tát** đây đều xa sở cầu Nhất thiết trí, đều gần địa ngục, bàng sanh, quỷ đói, a-tổ-lạc thấy các hiểm ác thú. Sở dĩ vì sao? Đấu tranh bài báng hủy diệt lẫn nhau chẳng phải đạo **Bồ-tát**, chỉ là đường tới địa ngục, bàng sanh, quỷ đói, a-tổ-lạc thấy các hiểm ác thú. Khi ấy ác ma khởi nghĩ này rồi, vui mừng nhảy nhót tăng kia uy thế, khiến hai bè lũ đấu tranh chẳng dứt. **Bồ-tát Ma-ha-tát** này khi hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thẳm sâu bị các ác ma làm não loạn.

Nếu **Bồ-tát Ma-ha-tát** cùng các chúng **Bồ-tát** nhẫn nhục nhu hòa cầu Vô thượng Chánh đẳng **Bồ-đề** chẳng đấu tranh bài báng hủy diệt, chỉ khuyên gắng đốc suất cùng nhau tu hành thắng hạnh, mau

tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu chẳng bị ác ma làm não loạn.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chưa được ký Vô thượng đại Bồ-đề đối các Bồ-tát Ma-ha-tát đã được ký Vô thượng đại Bồ-đề khởi tâm giận dữ, đấu tranh khinh miệt, mắng nhiếc bài báng. Bồ-tát Ma-ha-tát này tùy khởi bấy nhiêu niệm tâm chẳng nhiều ích, hoàn lại bấy nhiêu kiếp đã từng tu thắng hạnh; trải bấy nhiêu thời xa lìa bạn lành, hoàn chịu bấy nhiêu sanh tử trôi buộc. Nếu chẳng nói bỏ tâm đại Bồ-đề, hoàn bấy nhiêu kiếp mặc đội áo mũ, siêng tu thắng hạnh không lúc gián đoạn, nhiên hậu mới bỏ lại công đức đã lui mất.

Bấy giờ, Khánh Hỷ thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này đã khởi ác tâm sanh tử tội khổ, phải bị lưu chuyển trải bấy nhiêu kiếp, hay ở trung gian cũng được ra khỏi? Bồ-tát Ma-ha-tát này đã bị lui mất thắng hạnh, vì cần tinh siêng trải bấy nhiêu kiếp nhiên hậu mới bỏ lại, hay ở trung gian có nghĩa “phục bản”?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Ta vì Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn nói có pháp xuất tội hoàn bổ thiện.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chưa được ký Vô thượng đại Bồ-đề đối các Bồ-tát

Ma-ha-tát đã được ký Vô thượng đại Bồ-đề khởi tâm giận dữ, đấu tranh khinh miệt, mạ nhục bài báng, về sau không hổ thẹn ôm ác chẳng xả, chẳng năng như pháp tử bày hồi lỗi. Ta nói loại kia ở thời trung gian không có nghĩa “xuất tội hoàn bồ thiện”, tất phải bấy nhiêu kiếp lưu chuyển sanh tử, xa lìa bạn lành, bị nhiều khổ ràng buộc. Nếu chẳng nói bỏ tâm đại Bồ-đề, cần phải bấy nhiêu kiếp mặc áo đội mũ, siêng tu thắng hạnh không lúc gián đoạn, nhiên hậu mới bỏ lại công đức đã bị lui mất.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát chưa được ký Vô thượng đại Bồ-đề đối các Bồ-tát Ma-ha-tát đã được ký Vô thượng đại Bồ-đề khởi tâm giận dữ, đấu tranh khinh miệt, mạ nhục bài báng, về sau sanh hổ thẹn, tâm chẳng ôm ác, liền năng như pháp tử bày hồi lỗi, khởi nghĩ như vậy:

Ta nay được thân người khó được, nào cho lại khởi tội lỗi như thế, mất lợi lành lớn. Ta nên nhiều ích tất cả hữu tình, nào cho với trong phản làm suy tổn.

Ta nên cung kính tất cả hữu tình như tôn thờ chúa, nào cho với trong phản sanh kiêu mạn, mạ nhục lán khinh. Ta nên nhẫn chịu tất cả hữu tình đánh đập quở trách, nào cho với trong phản dùng bạo ác, thân ngữ gia báo.

Ta nên hòa giải tất cả hữu tình khiến kính mến nhau, nào cho lại khởi nói lời bạo ác, cùng kia trái tranh. Ta nên kham nhẫn tất cả hữu tình giẫm đạp trường thời giống như đường sá, cũng như rường cầu, nào cho đối kia lại đều lấn nhục.

Ta cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vì vớt hữu tình khổ lớn sanh tử, khiến được Niết-Bàn an vui rốt ráo, nào cho lại muốn đem khổ gia thêm. Ta nên từ nay tận đời vị lai, như si như câm, như điếc như đui, đối các hữu tình không sở phân biệt.

Giả sử chém đứt đầu chân tay cánh, móc mắt xẻo tai, cắt mũi hót lưỡi và tất cả thân phần chi thể khác, đối hữu tình kia quyết chẳng khởi ác. Nếu ta khởi ác thời liền lại mất tâm sở phát Vô thượng Chánh đẳng giác, chướng ngại sở cầu Nhất thiết trí trí, chẳng năng lợi ích an vui hữu tình.

Khánh Hỷ! Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này, Ta nói trung gian cũng có nghĩa “xuất tội hoàn bổ thiện”, chẳng cần trải qua bảy nhiều kiếp số trôi lăn sanh tử. Ác ma đối kia chẳng năng nào loạn được, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Khánh Hỷ! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa cùng kẻ cầu Thanh văn, Độc giác thừa chẳng nên giao thiệp. Nếu cùng giao thiệp,

chẳng nên ở chung. Giả sử cùng ở chung, chẳng nên cùng kia luận nghị quyết chọn. Sở dĩ vì sao?

Nếu cùng loại kia luận nghị quyết chọn, hoặc khi phát động tâm giận dữ thảy, hoặc lại khởi lời lẽ thô ác. Nhưng các Bồ-tát đối loại hữu tình chẳng nên phát khởi tâm giận dữ thảy, cũng chẳng nên sanh lời lẽ thô ác. Nếu bị chém cắt thân phần đầu chân cũng chẳng nên khởi giận dữ lời thô. Sở dĩ vì sao?

Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên khởi nghĩ này: Ta cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vì vớt các khổ sanh tử hữu tình, khiến được lợi ích an vui rất ráo, nào cho đối kia trở lại làm ác sự.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối loại hữu tình khởi tâm giận dữ, phát lời thô ác, bèn ngại Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng hư hoại vô biên hạnh pháp Bồ-tát. Vậy nên, chúng Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đối các hữu tình chẳng nên giận dữ, cũng chẳng nên khởi lời thô ác.

Cụ thọ Khánh Hỷ thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cùng Bồ-tát Ma-ha-tát phải ở chung cách nào?

Phật bảo: Khánh Hỷ! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cùng Bồ-tát Ma-ha-tát ở chung xem nhau nên như Đại sư. Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát này lần lượt xem nhau nên khởi nghĩ này: Kia đều là chơn thiện tri thức ta, làm bạn cùng ta đồng cưỡi một thuyền, chỗ học, thời học và pháp được học, hoặc do đây học đều không có khác.

Như kia nên học Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, ta cũng nên học. Như kia nên học nội không cho đến vô tánh tự tánh không, ta cũng nên học. Như kia nên học chơn như cho đến bất tư nghi giới, ta cũng nên học. Như kia nên học khổ tập diệt đạo thánh đế, ta cũng nên học. Như kia nên học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, ta cũng nên học.

Như kia nên học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định, ta cũng nên học. Như kia nên học tám giải thoát cho đến mười biến xứ, ta cũng nên học. Như kia nên học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, ta cũng nên học.

Như kia nên học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, ta cũng nên học. Như kia nên học tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn, ta cũng nên học. Như kia nên học năm nhãn, sáu thần thông, ta cũng nên học. Như kia nên học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, ta cũng nên học. Như kia

nên học pháp vô vong thất tánh hằng trụ xả, ta cũng nên học. Như kia nên học thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, ta cũng nên học. Như kia nên học nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, ta cũng nên học.

Lại khởi nghĩ này: Các Bồ-tát kia vì chúng ta thuyết đạo đại Bồ-đề tức bạn lành ta, cũng Đạo sư ta. Nếu các Bồ-tát Ma-ha-tát kia trụ tác ý tạp nhiễm, xa tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, ta sẽ đối trong chẳng học đồng kia. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát kia xa lìa tác ý tạp nhiễm, chẳng rời tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, ta sẽ đối trong thường học đồng kia.

Khánh Hỷ phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng học như thế, tư lương Bồ-đề mau được viên mãn. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế, cùng chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát gọi là đồng học.

HỘI THỨ HAI

Phẩm ĐỒNG TÁNH

Thứ 62 - 1

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát, do các Bồ-tát Ma-ha-tát trụ trong đây học gọi là đồng học?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nội không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Vì các Bồ-tát Ma-ha-tát trụ trong học, nên gọi là đồng học. Do đồng học đây mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Sắc, tánh sắc không; thọ tướng hành thức, tánh thọ tướng hành thức không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nhãn xứ, tánh nhãn xứ không cho đến ý xứ, tánh ý xứ không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Sắc xứ, tánh sắc xứ không cho đến pháp xứ, tánh pháp xứ không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nhãn giới, tánh nhãn giới không cho đến ý giới, tánh ý giới không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Sắc giới, tánh sắc giới không cho đến pháp giới, tánh pháp giới không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nhãn thức giới, tánh nhãn thức giới không cho đến ý thức giới, tánh ý thức giới không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nhãn xúc, tánh nhãn xúc không cho đến ý xúc, tánh ý xúc không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tánh ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Địa giới, tánh địa giới không cho đến thức giới, tánh thức giới không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Vô minh, tánh vô minh không cho đến lão tử, tánh lão tử không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Bồ thí Ba-la-mật-đa, tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa không cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Nội không, tánh nội không không cho đến vô tánh tự tánh không, tánh vô tánh tự tánh không không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chơn như, tánh chơn như không cho đến bất tư nghi giới, tánh bất tư nghi giới không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Khổ thánh đế, tánh khổ thánh đế không; tập diệt đạo thánh đế, tánh tập diệt đạo thánh đế không

là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Bốn niệm trụ, tánh bốn niệm trụ không cho đến tám thánh đạo chi, tánh tám thánh đạo chi không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Bốn tinh lự, tánh bốn tinh lự không; bốn vô lượng, bốn vô sắc định, tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Tám giải thoát, tánh tám giải thoát không cho đến mười bốn xứ, tánh mười bốn xứ không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Không giải thoát môn, tánh không giải thoát môn không; vô tướng, vô nguyện giải thoát môn, tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Tịnh quán địa, tánh Tịnh quán địa không cho đến Như Lai địa, tánh Như Lai địa không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Cực hỷ địa, tánh Cực hỷ địa không cho đến Pháp vân địa, tánh Pháp vân địa không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Đà-la-ni môn, tánh đà-la-ni môn không; tam-ma-địa môn, tánh tam-ma-địa môn không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Năm nhãn, tánh năm nhãn không; sáu thần thông, tánh sáu thần thông không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Như Lai mười lực, tánh Như Lai mười lực không cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, tánh

mười tám pháp Phật bất cộng không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Pháp vô vong thất, tánh pháp vô vong thất không; tánh hằng trụ xả, tánh tánh hằng trụ xả không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nhất thiết trí, tánh nhất thiết trí không; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Quả Dự lưu, tánh quả Dự lưu không cho đến Độc giác Bồ-đề, tánh Độc giác Bồ-đề không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, tánh hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát. Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, tánh Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không là đồng tánh Bồ-tát Ma-ha-tát.

Vì các Bồ-tát Ma-ha-tát trụ trong học nên gọi là đồng học. Do đây đồng học mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ, Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì sắc tận nên học, vì thọ tướng hành thức tận nên học là học Nhất thiết trí trí chãng? Vì sắc ly nên học, vì thọ tướng hành thức ly nên học là học Nhất thiết trí trí chãng? Vì sắc diệt nên học, vì thọ tướng hành thức diệt nên học là học Nhất thiết trí trí chãng? Vì sắc bất sanh

nên học, vì thọ tướng hành thức bất sanh nên học là học Nhất thiết trí trí chãng?

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát như vậy cho đến vì hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát tận nên học, vì Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tận nên học là học Nhất thiết trí trí chãng? Vì hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát ly nên học, vì Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề ly nên học là học Nhất thiết trí trí chãng? Vì hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát diệt nên học, vì Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề diệt nên học là học Nhất thiết trí trí chãng? Vì hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát bất sanh nên học, vì Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề bất sanh nên học là học Nhất thiết trí trí chãng?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như người đã nói. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vì sắc tận, vì ly, vì diệt, vì bất sanh nên học là học Nhất thiết trí trí chãng? Vì thọ tướng hành thức tận, vì ly, vì diệt, vì bất sanh nên học, là học Nhất thiết trí trí chãng? Như vậy cho đến vì hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát tận, vì ly, vì diệt, vì bất sanh nên học, là học Nhất thiết trí trí chãng. Vì Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tận, vì ly, vì diệt, vì bất sanh nên học, là học Nhất thiết trí trí chãng.

Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Sắc chơn như tận ly diệt đoạn chãng? Thọ tướng hành thức chơn như tận ly diệt đoạn chãng? Như vậy cho đến hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như tận ly diệt đoạn chãng?

Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như tận lý diệt đoạn chẳng?

Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng phải vậy. Bạch Thiện Thệ! Chẳng phải vậy.

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối chơn như học như thế, là học Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện! Phải biết chơn như vô tận vô lý vô diệt vô đoạn, chẳng thể tác chứng. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đối chơn như học như thế là học Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế là học bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Là học nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Là học chơn như cho đến bất tư nghì giới. Là học khổ tập diệt đạo thánh đế. Là học bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Là học bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Là học tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Là học không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Là học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Là học tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Là học năm nhãn, sáu thần thông. Là học Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Là học pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Là học nhất

thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Là học tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Là học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát học bổ thí Ba-la-mật-đa cho đến chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải biết là học Nhất thiết trí trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế đến bờ bên kia học tất cả rốt ráo, tất cả thiên ma và các ngoại đạo chẳng thể dẹp được, mau tới hoặc Bồ-tát Bất thối chuyển, đi chỗ đáng nên đi từ Tổ Phụ tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã đi. Đối năng hộ pháp tùy chuyển không ngược, năng làm phép ly ám đáng nên làm, khéo năng thành thực tất cả hữu tình, khéo năng nghiêm tịnh cõi nước tự Phật. Gọi là khéo học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và vô lượng vô biên các Phật pháp khác.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế là học ba phen quay mười hai hành tướng xe pháp Vô thượng. Là học an để trăm ngàn trăm ức muôn ức chúng nơi cõi Vô dư y Bát-Niết-Bàn, khiến khéo vào Niết-Bàn. Là học diệu hành chẳng dứt giống Phật. Là học chư Phật mở cửa Cam lồ. Là học an lập vô lượng vô số vô biên hữu tình trụ pháp Tam thừa. Là học thị hiện tất cả hữu tình cõi rốt ráo tịch diệt chơn vô vi. Đây là tu học Nhất thiết trí trí. Học như thế ấy, hữu tình hèn kém chẳng thể học được.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn khéo vớt cứu tất cả hữu tình khổ lớn sanh tử, nên học như thế.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế, quyết định chẳng đọa địa ngục, bàng sanh, diêm ma, quỷ giới. Quyết định chẳng sanh biên địa hạ tiện chẳng tin Tam Bảo. Quyết định chẳng sanh nhà hàng thịt, nhà gánh thầy chết và những nhà bần cùng hạ tiện bất luật nghi. Trọn chẳng đui điếc câm ngọng, cùi cụt tay chân, căn chi tàn khuyết, lưng gù, điên cuồng, ung thư hủ lác, bệnh trĩ, ghẻ ác. Chẳng cao, chẳng lùn, cũng chẳng đen thui và không có các thứ uế ác ghẻ bệnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát học như thế đời đời thường được quyền thuộc viên mãn, hình mạo đoan nghiêm, lời nói oai nghiêm, nhiều người mến kính. Sanh ở chỗ nào lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến, trọn chẳng nhiếp thọ tà pháp hư dối, chẳng dùng tà pháp mà tự nuôi sống, cũng chẳng nhiếp thọ hữu tình phá giới, ác kiến, bàng pháp lấy làm thân hữu.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế, trọn chẳng sanh nơi đấm vui thiếu huệ, chỗ trời Trường thọ. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn nên thế lực phương tiện khéo léo. Do thế

lực phương tiện khéo léo đây, nên tuy năng hằng vào tinh lục, vô lượng và định vô sắc mà chẳng theo thể lực kia thọ sanh. Vì được Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu nhiếp thọ, nên trọn nên phương tiện khéo léo như thế, ở trong các định tuy thường được vào ra tự tại, mà chẳng theo thể lực các định kia sanh trôi Trường thọ, bỏ tu Bồ-tát diệu hạnh thù thắng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế, đôi Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thấy vô lượng vô biên diệu pháp chư Phật đều thanh tịnh. Do thanh tịnh nên chẳng đọa các bậc Thanh văn, Độc giác thấy.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp bản tánh thanh tịnh, các Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao lại đôi diệu pháp chư Phật mà được thanh tịnh?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói, các pháp bản lai tự tánh thanh tịnh. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp trong bản tánh tịnh, tinh siêng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thật thông suốt không chìm không trệ, xa lìa tất cả phiền não nhiễm đắm, nên nói Bồ-tát lại được thanh tịnh.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tuy tất cả pháp bản tánh thanh tịnh, nhưng ngu phu dị sanh chẳng biết thấy giác, Bồ-tát Ma-ha-tát này vì muốn khiến kia biết thấy giác, nên tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu hành năm nhãn sáu thần thông. Tu hành Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu hành tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.

Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tất cả pháp bản tánh thanh tịnh, khi học như thế đối Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng vô biên các Phật pháp khác đều được thanh tịnh, chẳng đọa các bậc Thanh văn, Độc giác thấy.

Đối các hữu tình tâm hành sai khác, đều năng thông suốt đến cực rốt ráo, phương tiện khéo léo khiến các hữu tình chứng tất cả pháp bản tánh thanh tịnh, chứng được Niết-bàn rốt ráo an vui.

Thiện Hiện phải biết: Ví như đại địa ít chỗ sanh ra vàng bạc các ngọc, nhiều chỗ sanh ra cát đá ngói gạch. Các loại hữu tình cũng lại như thế, phần ít năng học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nghĩa là chúng các Bồ-tát trụ Đại thừa. Phần nhiều học pháp Thanh văn, bậc Độc giác, nghĩa là những kẻ cầu tự lợi trung hạ thừa.

Thiện Hiện phải biết: Ví như người đời phần ít năng tu nghiệp Chuyển luân vương, phần nhiều thọ hành nghiệp tiểu quốc vương. Các loại hữu tình cũng lại như thế, phần ít năng tu đạo Nhất thiết trí trí, phần nhiều thọ hành pháp Thanh văn, Độc giác.

Thiện Hiện phải biết: Chúng các Bồ-tát cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, ít chúng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nhiều đọa Thanh văn và bậc Độc giác.

Thiện Hiện phải biết: Bồ-đặc-già-la trụ Bồ-tát thừa, nếu chẳng xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo, định năng tới vào bậc Bất thối chuyển. Nếu có xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo, định đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề sẽ có thối chuyển.

Vậy nên, chúng Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được bậc Bồ-tát bất thối chuyển, muốn vào số Bồ-tát bất

thối chuyên, phải siêng tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu chớ được chút nói.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát tu học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu phương tiện khéo léo như thế, trọn chẳng phát khởi tâm cùng hành xan tham, phá giới, giận dữ, biếng lười, tán động, ác huệ. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành tham dục, căm giận, ngu si, kiêu mạn.

Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước sắc thọ tưởng hành thức. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước nhãn xứ cho đến ý xứ. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước sắc xứ cho đến pháp xứ. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước nhãn giới cho đến ý giới. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước sắc giới cho đến pháp giới. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước nhãn xúc cho đến ý xúc. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước địa giới cho đến thức giới. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước vô minh cho đến lão

tử. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước chơn như cho đến bất tư nghì giới.

Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước khổ tập diệt đạo thánh đế. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước năm nhãn, sáu thần thông.

Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước ba mươi hai tướng, tám mươi tùy hảo. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp

trước pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn.

Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Cũng chẳng phát khởi tâm cùng hành chấp trước chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Sở dĩ vì sao?

Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo, chẳng thấy có pháp này khá được ấy, vì vô sở đắc vậy, nên chẳng khởi tâm cùng hành chấp trước sắc thấy các pháp.

--- o0o ---